

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Bính.

Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thuận, ông Mùa A Trừ, ông Nguyễn Mạnh Thường.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hòa, ông Nguyễn Hữu Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn Th**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972 tại huyện T G, tỉnh Đ B; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHTT: Bản S T, xã Q C, huyện T G, tỉnh Đ B; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 2/12; Con ông Quàng Văn M, sinh năm 1924 và con bà Tòng Thị Ổ, sinh năm: 1925; Có vợ Lò Thị Ch, sinh năm 1973 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1999;

Tiền án: 02 tiền án. Bản án hình sự sơ thẩm số 47 ngày 22/7/2003 của Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Lai Châu (cũ) xử phạt Quàng Văn Th 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2008/HSST ngày 27/8/2008 của TAND tỉnh Cao Bằng đã áp dụng điểm h, khoản 1 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 47, điểm g, khoản 1 Điều 48 (tái phạm và phạm tội nhiều lần), xử phạt Quàng Văn Th 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2008 (bản án hình sự phúc thẩm của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao giữ nguyên hình phạt). Ngày 25/7/2020 Quàng Văn Th chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ và tạm giam từ ngày 14/11/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lò Thị Ch, sinh năm 1973(có mặt).

Địa chỉ: Bản S T, xã Q C, huyện T G, tỉnh Đ B

* *Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn Th:* Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, Th gặp và quen biết với một người phụ nữ giới thiệu tên Phóng, khoảng hơn 30 tuổi, nhà ở thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, cả hai cho nhau số điện thoại và thỉnh thoảng Phóng vẫn gọi điện thuê Th vận chuyển ma túy nhưng Th chưa nhận lời. Đến khoảng 19 giờ, ngày 13/11/2020, Phóng liên lạc qua điện thoại đặt vấn đề thuê Th vận chuyển 01 bánh Heroine từ huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên sang thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu với tiền công 15.000.000 đồng, Th đồng ý. Sau đó, Th đến điểm hẹn tại một quán ốc ở thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên gặp Phóng, được Phóng đưa 01 bánh Heroine gói ngoài cùng bằng băng dính màu đen. Phóng bảo Th vận chuyển sang thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu sẽ có người đến lấy bánh Heroine và trả tiền công cho Th. Th đem bánh Heroine về nhà mình tại bản S T, xã Q C, huyện T G, tỉnh Đ B giấu vào sọt rác ở dưới gầm sàn và không cho ai biết. Sau đó, Th nói cho vợ mình là bà Lò Thị Ch biết mai Th phải đi thành phố Lai Châu có việc nhưng không nói là việc gì nên bà Ch muốn đi cùng Th để thăm người thân, tìm việc làm và được Th đồng ý.

Đến khoảng 03 giờ, ngày 14/11/2020, Th thức dậy lấy bánh Heroine đã giấu từ trước, giấu vào trong một chiếc tất chân màu đen - xám - đỏ - tím, rồi giấu vào trong cặp quần phía trước bụng. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27Z1-088.65 chở theo vợ là Lò Thị Ch đi thành phố Lai Châu và không nói cho vợ biết về việc mình đang vận chuyển trái phép chất ma túy. Trên đường đi, khi đến thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên do không có giấy phép lái xe nên Th để vợ là bà Lò Thị Ch lái xe, còn mình thì ngồi ở phía sau.

Đến 08 giờ 30 phút, ngày 14/11/2020, khi Th cùng bà Ch đến Km 26 + 300, Quốc lộ 4D thuộc địa phận bản Sùng Chô, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thì Quàng Văn Th bị tổ công tác Công an thành phố Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại cặp quần trước bụng 01 bánh Heroine được bọc ngoài cùng bằng chiếc tất chân màu đen - xám - đỏ - tím, bên trong là lớp băng dính màu đen, tiếp theo là 02 lớp nilon màu trắng. Ngay sau đó, Quàng Văn Th bị Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Tại bản kết luận giám định số 29/KLGD ngày 14/11/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc, Công an thành phố Lai Châu kết luận:

“Chất bột màu trắng thu giữ của Quàng Văn Th trong quá trình bắt quả tang ngày 14/11/2020 có khối lượng là 351,65 gam (ba trăm năm mươi một phẩy sáu mươi năm gam)”.

Tại bản kết luận giám định số 552/GĐ-KTHS ngày 19/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“01 (một) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-P1 ngày 08/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Quàng Văn Th về tội: *“Vận chuyển trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 4 điều 250 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đều nhất trí như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39/ Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Quàng Văn Th tù chung thân, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật. Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa phát biểu quan điểm bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38/Bộ luật hình sự; điểm b tiêu mục 3.3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hình phạt tù có thời hạn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Xem xét trả lại cho bà Lò Thị Ch 01 chiếc xe máy, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lò Thị Chinh. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Đôi đáp với người bào chữa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, không nhất trí áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo hưởng mức án tù có thời hạn vì bị cáo đã từng hai lần bị kết án về tội ma túy chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm vì vậy cần phải áp dụng nguyên tắc xử lý theo điểm c khoản 1 Điều 3 Bộ luật Hình sự để nghiêm trị đối với bị cáo, việc áp dụng hình phạt tù chung thân là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bà Lò Thị Ch trình bày: Bà không biết bị cáo Quàng Văn Th cất giấu heroin tại nhà cũng như việc Th mang xe đi vận chuyển Heroin, Th chỉ nói lấy xe đi Lai Châu có việc nên bà đi cùng để sang Lai Châu thăm người thân và tìm việc làm. Chiếc xe máy là tài sản của gia đình mua bằng tiền làm thuê tích góp được, bà đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe máy và đăng ký xe cho bà.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vì mục đích tư lợi bất chính nên ngày 14/11/2020, Quảng Văn Th đã thực hiện hành vi vận chuyển thuê 01 bánh Heroine có khối lượng 351,65 gam, bằng xe mô tô biển kiểm soát 27Z1-088.65 từ địa phận huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đến địa phận thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu với tiền công 15.000.000 đồng. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đến Km 26 + 300, Quốc lộ 4D thuộc địa phận bản Sùng Chô, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thì bị Tổ công tác Công an thành phố Lai Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Quảng Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Quảng Văn Th về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Đảng, Nhà nước ta nghiêm cấm triệt để mọi hành vi vận chuyển, mua bán, tàng trữ...trái phép chất ma túy, bị cáo nhận thức rõ được điều đó nhưng vì hám lời bất chính nên vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn Th đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện

kinh tế xã hội khó khăn, bản thân bị cáo chỉ học đến lớp 2 nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có anh trai ruột tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Quảng Văn Th có 02 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” sau khi chấp hành án xong chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

HĐXX xét thấy bản thân bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của 02 bản án với bản án cao nhất là 18 năm tù, bị cáo vừa chấp hành án xong trở về địa phương chưa được 04 tháng bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều này cho thấy bị cáo không lấy đó làm bài học để tự quyết tâm cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật. Số lượng ma túy bị cáo vận chuyển là 351,65 gam Heroin, nếu không được phát hiện thu giữ sẽ gây ra hậu quả vô cùng lớn. HĐXX thấy việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn khó có thể răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vĩnh viễn mới đủ để cải tạo giáo dục bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự quy định lẽ ra còn phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, lao động làm nương rẫy, bản thân bị cáo mới đi chấp hành án về, việc áp dụng hình phạt bổ sung là khó thi hành nên Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ các điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 chiếc tất chân màu đen – xám – đỏ - tím, 01 lớp băng dính màu đen, 02 mảnh nilon màu trắng và số Heroin còn lại sau giám định là 336,58 gam, 01 sim điện thoại thu giữ của bị cáo Quảng Văn Th.

Trả lại cho bà Lò Thị Ch 01 (một) chiếc xe máy YAMAHA SIRIUS màu sơn đỏ đen, BKS: 27Z1-088.65. Xe đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong. 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007970, mang tên Lò Thị Chinh, BKS: 27Z1-088.65. Do đây là tài sản của bà Ch mua, đứng tên đăng ký không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bà Lò Thị Ch.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu “bontel”, màu đen – xanh.

[5] Về án phí hình sự: Áp dụng quy định tại điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí HSST cho bị cáo.

Về các nội dung liên quan đến vụ án: Theo lời khai của Quảng Văn Th, người nữ giới tên Phóng, khoảng hơn 30 tuổi, nhà ở thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, Điện Biên là người thuê Th vận chuyển bán 01 Heroine vào ngày 14/11/2020. Tuy nhiên, Th không biết địa chỉ cụ thể của Phóng, Phóng sử dụng nhiều số điện thoại để liên lạc nên Th không nhớ và không lưu số điện thoại vào danh bạ, sau mỗi lần liên lạc với Phóng, Th đều xóa nhật ký điện thoại. Căn cứ vào lời khai của Quảng Văn Th, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần giáo, tỉnh Điện Biên nhưng không thể xác định được nhân thân, lý lịch của Phóng. Tiến hành thu giữ thư tín, điện tín của Th để xác minh các số điện thoại đã liên lạc nhưng kết quả từ ngày 13/11/2020 đến ngày 14/11/2020 điện thoại của Quảng Văn Th không phát sinh các cuộc gọi nên không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý đối với Phóng.

Đối với Lò Thị Ch là vợ của Quảng Văn Th. Kết quả điều tra xác định Ch hoàn toàn không biết việc bị cáo Th cất giấu Heroine tại nhà, cũng như vận chuyển thuê Heroine sang Lai Châu nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn Th phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

1/ Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 39/ Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Quảng Văn Th tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/11/2020.

2/ Xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có: 01 chiếc tất chân màu đen – xám – đỏ - tím, 01 lớp băng dính màu đen, 02 mảnh nilon màu trắng và số Heroin còn lại sau giám định là 336,58 gam, 01 sim điện thoại thu giữ của bị cáo Quảng Văn Thành.

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu “bontel”, màu đen - xanh, số IMEI 1: 3595 1707 569 2624, số IMEI 2: 3595 1707 569 2632.

Trả lại cho bà Lò Thị Ch 01 (một) chiếc xe máy YAMAHA SIRIUS màu sơn đỏ đen, BKS: 27Z1-088.65. Số Khung: RLCS 5C6K0DY078333; Số máy: 5C6K078346. Xe đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong. 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007970, mang tên Lò Thị Chinh, BKS: 27Z1-088.65.

(tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 09 giờ 30 phút ngày 09/3/2021 giữa cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu và Công an tỉnh Lai Châu).

3/ Án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKS; CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa, NCQLNVLQ;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Bính